**Bài 3: BI KỊCH**

**PHẦN NÓI VÀ NGHE**

**Tiết ...:**

**GIỚI THIỆU MỘT TÁC PHẨM KỊCH**

**I. Mục tiêu bài dạy**

**1. Kiến thức**

- Nắm được đặc trưng của kịch.

- Nắm bắt được nội dung của một số vở kịch.

- Nắm được bố cục của một bài giới thiệu tác phẩm kịch.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực trình bày.

**b. Năng lực riêng biệt**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến bài học.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận, hoàn thành các bài tập thuyết trình về vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

- Năng lực sử dụng các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ vào việc hoàn thành một bài nói về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

- Năng lực thuyết trình về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục tinh thần nhân văn, lòng yêu thương, chia sẻ, cảm thông đối với những người xung quanh.

- Tự tin thể hiện bản thân.

- Lắng nghe và chia sẻ

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Học liệu:**

- Sách giáo khoa

- Sách giáo viên.

- Kế hoạch bài dạy

- Phiếu bài tập

**2. Thiết bị:**

- Máy chiếu

- Bảng

- Giấy a2, a3

- Các thiết bị bổ trợ (nếu cần)

# III. Tiến trình dạy học

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn để thu hút sự tập trung chú ý, hứng thú của học sinh vào bài học.

**b. Sản phẩm:** Học sinh hoàn thiện bài tập theo yêu cầu của giáo viên.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  GV Trình chiếu đoạn video “Vĩnh biệt Cửu Trùng đài” và yêu cầu hs trả lời câu hỏi:  - Từ video hãy chỉ ra tên của kịch bản? Tên tác giả  - Theo em điều gì đem đến sự hấp dẫn của đoạn video?  <https://www.youtube.com/watch?v=d5PYEeCFbSY>  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Học sinh suy nghĩ  **Bước 3: Báo cáo:**Học sinh trình bày, các bạn khác nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Giáo viên nhận xét, dẫn dắt vào nội dung tiết học: Các hoạt động trình bày đánh giá nhận xét về sự hấp dẫn của video có thuộc về kỹ năng nói và nghe trong bài Bi kịch? Để có thể trả lời câu hỏi chúng ta hãy vào tiết học: Nói và nghe: Giới thiệu về một tác phẩm kịch. | * Tên kịch bản: *Vũ Như Tô* (Nguyễn Huy Tưởng) * Ấn tượng sâu sắc trước nỗi đau mà Vũ Như Tô phải chịu đựng, CTĐ bị đốt cháy, khát vọng hoài bão hóa tro tàn. * Kịch bản hấp dẫn, diễn viên nhập vai rất thành công, dàn dựng công phu, sử dụng âm thanh ánh sáng hiệu quả... |

# HOẠT ĐỘNG 2: TÌM HIỂU ĐỊNH HƯỚNG NÓI VÀ NGHE

**a. Mục tiêu:** Học sinh nắm được thế nào là giới thiệu về một tác phẩm kịch, những điều cần lưu ý khi giới thiệu một tác phẩm kịch.

**b. Sản phẩm:** Bài nói của học sinh

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **GV:**   * Hỏi: Dựa vào những kiến thức đã chuẩn bị ở nhà, em hãy cho biết thế nào là giới thiệu về tác phẩm kịch? * Nhận xét, đưa ra khái niệm đầy đủ. * Dẫn: Như vậy việc trình bày ấn tượng về sự thành công của đoạn trích kịch trên sân khấu ở phần đầu bài học thuộc kỹ năng nói và nghe, là một trong số các đặc điểm của khái niệm giới thiệu một tác phẩm kịch.   **GV:**   * Hỏi: Dựa vào những kiến thức đã chuẩn bị ở nhà, em hãy cho biết những điều cần lưu ý khi giới thiệu một tác phẩm kịch? * Nhận xét, chốt kiến thức.   **Bước 2.Thực hiện nhiệm vụ:**   * **GV:** chia lớp thành 4 nhóm, các nhóm dựa vào phần hướng dẫn của SGK như: chuẩn bị, tìm ý và lập dàn ý dàn ý từ đó trình bày cho bài giới thiệu (Dàn ý bài nói thực hiện ở nhà; luyện tập nói thực hiện trên lớp). Cụ thể:   + Yêu cầu các nhóm gửi sản phẩm lên phần mềm padlet trước giờ học.  + Gọi bất kì một thành viên của 1 nhóm lên trình bày bài giới thiệu trong vòng 10 phút  + Yêu cầu các nhóm khác nhận xét.   * **HS**: lập dàn ý cho bài nói bằng cách: chọn tác phẩm, viết dàn ý, ghi lại những câu văn, từ ngữ quan trọng để hỗ trợ cho bài nói (giới thiệu về vấn đề cần bàn luận; câu chuyển ý giữa các luận điểm; câu văn thể hiện quan điểm;…). Chuẩn bị bản word, file âm thanh hình ảnh, quay video ở nhà kết hợp trình bày sản phẩm trước lớp. | **1.Khái niệm**  -Giới thiệu một tác phẩm kịch (kịch bản văn học) là trình bày trước người nghe về:  + Sự độc đáo về nội dung và nghệ thuật (cốt truyện, xung đột kịch, lời thoại, khả năng thanh lọc... ) của tác phẩm kịch.  + Những thành công khi công diễn trên sân khấu.  + Bộc lộ thái độ, sự đánh giá, những trải nghiệm của cá nhân về vở kịch.  **2.Những điều cần lưu ý khi giới thiệu một tác phẩm kịch**  **-** Lựa chọn được tác phẩm kịch:  + Có giá trị độc đáo về nội dung và nghệ thuật.  + Gây ấn tượng mạnh mẽ, sâu sắc đối với bản thân.  - Chuẩn bị các tư liệu, tranh ảnh, âm thanh hỗ trợ để tạo không khí, cảm xúc cho sự tiếp nhận của người nghe.  - Xác định thời lượng và người nghe bài giới thiệu để có cách trình bày phù hợp.  - Tìm ý và lập dàn ý cho bài nói.  **3. Thực hành:**   1. **Chuẩn bị:**  * Đọc kỹ đề bài và xác định yêu cầu của đề. * Lựa chọn vở kịch mà em tâm đắc. * Tóm tắt vở kịch. * Tìm hiểu nét đặc sắc về nội dung và hình thức của vở kịch.   **b.Tìm ý và lập dàn ý:**  **-** Tìm ý cho bài giới thiệu bằng cách trả lời các câu hỏi sau:  + Hoàn cảnh ra đời của vở kịch có gì đặc biệt?  + Những đặc sắc về nội dung của tác phẩm kịch (đề tài, chủ đề, thông điệp chính của vở kịch xung đột trung tâm, hệ thống nhân vật và biến cố chính,... ).  + Những đặc sắc về hình thức kịch bản (lời thoại, các chỉ dẫn sân khấu về bối cảnh, trang phục, hành động của nhân vật,...; tác dụng của các chỉ dẫn này).   * Lập dàn ý cho bài giới thiệu:   + Mở đầu: Chào hỏi, giới thiệu tên vở kịch, tên tác giả, lí do mình lựa chọn để giới thiệu vở kịch.  + Nội dung chính: lần lượt giới thiệu tác phẩm kịch theo trình tự phù hợp.  + Kết thúc: khẳng định lại giá trị của tác phẩm kịch. |

**HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH NÓI VÀ NGHE**

**a. Mục tiêu:** Học sinh tự tin trình bày được bài giới thiệu một tác phẩm kịch trước thầy cô và bạn bè trong lớp

**b. Sản phẩm:** Bài nói của học sinh

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| 1. **Hoạt động thực hành**   **Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập.**  - Yêu cầu học sinh trình bày bài nói của nhóm mình trước thầy cô, bạn bè.  - Các học sinh còn lại được nhận xét đánh giá dựa trên phiếu học tập:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tiêu chí | Tốt | Khá | Đạt | Chưa đạt | | Nội dung |  |  |  |  | | Hình thức |  |  |  |  | | Phong thái |  |  |  |  | | Thời gian |  |  |  |  |   **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập theo định hướng của giáo viên:  - Lưu ý về cách đánh giá: Từng học sinh đánh giá vào phiếu cá nhân, sau đó thống nhất trong phiếu đánh giá của từng nhóm. Các nhóm lên bảng dán kết quả đánh giá, so sánh sự đánh giá giữa các nhóm với nhau.  - Phiếu đánh giá dựa trên 03 tiêu chí, với 4 mức: tốt, khá, đạt, chưa đạt.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Các nhóm cử đại diện lên nhận xét, đánh giá những ưu điểm và hạn chế cũng như cho điểm cho bài thuyết trình của bạn.  - Người thuyết trình tự đánh giá về những ưu điểm, hạn chế trong bài nói của mình cũng như những kinh nghiệm mà mình rút ra được để có một bài nói thành công sau khi nhận được sự đóng góp ý kiến, nhận xét của thầy cô, bạn bè.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Giáo viên kết luận về những điểm cần lưu ý để hoàn thiện bài nói:  - Cần có sự chuẩn bị kĩ càng trước khi nói: chuẩn bị về nội dung, các thiết bị bổ trợ; hình dung sẵn về giọng điệu, cử chỉ,…  - Có sự tự tin, đĩnh đạc khi thuyết trình.  - Tôn trọng, lắng nghe ý kiến đóng góp của người nghe,….  - GV gthieu bài nói tham khảo.  **2. Hướng dẫn chỉnh sửa nói – nghe** | **1. Thực hành**  Bài nói của học sinh  Thực hành nói và nghe cần đảm bảo các yêu cầu:   |  |  | | --- | --- | | Người nói | Người nghe | | -Nội dung trình bày:  + Rõ ràng, cụ thể, phong phú, có trọng tâm, logic.  + Đảm bảo yêu cầu của phần tìm ý, lập dàn ý.  -Hình thức trình bày:  + Bài trình bày có bố cục rõ ràng  + Sử dụng công cụ, thiết bị hỗ trợ phù hợp  + Có sự sáng tạo, tạo được điểm nhấn cho nội dung trình bày  -Tác phong, thái độ trình bày:  + Phong thái tự tin, tôn trọng người nghe, sử dụng ngôn ngữ cơ thể sinh động, phù hợp  + Diễn đạt hấp dẫn và tạo vấn đề trao đổi, thảo luận.  + Tốc độ nói vừa phải, có nhấn giọng ở những nội dung quan trọng, bảo đảm yêu cầu về thời gian  + Có thái độ thân thiện, tôn trọng, trả lời câu hỏi đặt ra của người nghe. | -Tập trung lắng nghe, nắm được những nội dung chính của bài nói  -Ghi lại các thông tin chính của bài trình bày, những nội dung cần hỏi lại, những nhận xét, đánh giá về nội dung, cách thức, tình cảm và thái độ của người trình bày  -Nêu các vấn đề cần hỏi, các ý kiến trao đổi một cách ngắn gọn, rõ ràng.  -Thể hiện thái độ chú ý lắng nghe, khích lệ người nói |   **Bài nói tham khảo (chú ý phần phụ lục)**   1. **Chỉnh sửa nói – nghe**  |  |  | | --- | --- | | **Người nói** | **Người nghe** | | **-**Lắng nghe nhận xét của các bạn và thầy cô giáo về bài trình bày.  -Rút kinh nghiệm về việc lựa chọn vấn đề, nội dung, cách thức và thái độ trình bày.  - Tự đánh giá:  - Điều em hài lòng về bài trình bày của mình là gì  - Điều gì em muốn thay đổi trong bài trình bày đó | - Kiểm tra việc nghe và việc ghi chép các nội dung thông tin đã chính xác chưa, thu hoạch được những gì  -Nêu nhận xét về nội dung và hình thức bài trình bày  - Đánh giá:  + Bài trình bày của bạn có ưu điểm và hạn chế nào rõ nhất  + Em học được gì từ bài trình bày của bạn | |  |  | |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Học sinh giới thiệu về những xung đột kịch trong đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu Trùng đài* trích vở kịch *Vũ Như Tô* của Nguyễn Huy Tưởng.

**b. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh

**c. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**  Em hãy giới thiệu về những ý nghĩa biểu tượng của tòa đài Cửu Trùng trong đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu Trùng đài* trích vở kịch *Vũ Như Tô* của Nguyễn Huy Tưởng?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh suy nghĩ và chuẩn bị trình bày quan điểm của bản thân.  Gọi 1 -2 học sinh lên chia sẻ suy nghĩ của mình.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Gọi 1 -2 học sinh lên chia sẻ suy nghĩ của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV kết luận, chốt lại vấn đề | Học sinh có thể trình bày theo hướng:  - Nghĩa thực: CTD là công trình kiến trúc đồ sộ. Tầm vóc của nó không chỉ tính bằng số lượng gỗ đá cần sử dụng mà còn được hình dung bằng khát vọng của người sáng tạo ra nó. Đó là công trình tranh tinh xảo với hóa công, có thể sánh ngang với bất cứ công trình vĩ đại nào của các nền văn minh khác trên thế giới. Để xây dựng công trình ấy, cần phải đổ biết bao mồ hôi, máu và nước mắt của nhân dân.  - Nghĩa biểu tượng: Với LTD, CTD là nơi thể hiện quyền lực và sự ăn chơi. Với ĐT, CTD hiện thân cho niềm kiêu hãnh nước nhà. Với VNT, đó là giấc mộng lớn cả đời theo đuổi. Với nhd, CTD là nước mắt, là xương máu, nỗi khốn cùng. Nên cuối cùng, kết thúc tp, CTD đã bị đốt. Công trình tưởng sẽ trường tồn với đất trời cuối cùng sụp đổ trong chốc lát. Qua đó, nhà văn đã kq được hai mâu thuẫn sâu sắc: mâu thuẫn giữa nhân dân lầm than với bọn hôn quân bạo chúa và mâu thuẫn giữa quan điểm nghệ thuật cao siêu, thuần túy với những lợi ích thiết thực của quần chúng nhân dân.  - Thông điệp: NHT đã đặt ra bài học sáng tạo cho người nghệ sĩ: Người nghệ sĩ phải có hoài bão, có khát vọng sáng tạo những công trình vĩ đại cho muôn đời nhưng phải biết xử lí mối quan hệ giữa nghệ thuật với đời sống giữa khát vọng nghệ thuật muôn đời với lợi ích của nhân dân. Xã hội cũng cần tạo điều kiện cho tài năng phát triển và nâng niu, quý trọng những sản phẩm nghệ thuật đích thực |

**Phụ lục : Bài nói tham khảo**

**Phần mở đầu: Chào hỏi, giới thiệu về vấn đề thuyết trình**

Xin chào thầy cô và các bạn. Em tên là…………………., học sinh lớp………, trường THPT…………………………

Sau đây em xin Giới thiệu đoạn trích kịch *Vĩnh biệt Cửu Trùng đài* (Trích vở kịch *Vũ Như Tô* của Nguyễn Huy Tưởng)

 Kính thưa thầy cô giáo, thưa toàn thể các bạn!

Là một nhà văn có thiên hướng khai thác đề tài lịch sử, Nguyễn Huy Tưởng đặc biệt thành công ở hai thể loại: kịch lịch sử và tiểu thuyết lịch sử.

Vũ Như Tô là vở kịch đầu tay, cũng là vở kịch xuất sắc nhất của Nguyễn Huy Tưởng nói riêng, của nền kịch Việt Nam hiện đại nói chung. Tác phẩm dựa trên một sự kiện lịch sử xảy ra ở kinh thành Thăng Long vào thời Hậu Lê, từ đó đặt ra những vấn đề có ý nghĩa trong nghệ thuật. Đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu trùng đài* là một trong những hồi đặc sắc, để lại ấn tượng trong người đọc, đặc biệt là bi kịch của nhân vât chính - Vũ Như Tô.

**Thuyết trình nội dung chính:**

*Vĩnh biệt cửu trùng đài* viết về thời nhà Lê, có vua Lê Tương Dực nổi tiếng hưởng thụ, chểnh mảng triều chính. Vũ Như Tô một kiến trúc sư có đức và có tài. Tại kinh thành Thăng Long vua ra lệnh cho Vũ Như Tô phải thiết kế và xây dựng Cửu trùng đài phục vụ ăn chơi. Vũ Như Tô từ chối mặc dù vua dọa giết chết vì làm trái lệnh. Biết tin có binh biến, bạo loạn nguy hiểm đến tính mạng Vũ Như Tô, Đan Thiềm hết lời khuyên và giục chàng đi trốn. Nhưng Vũ khăng khăng không nghe vì tự thấy mình không có tội. Cuối cùng, khi Đan Thiềm bị bắt, quân khởi loạn đốt Cửu Trùng đài, Vũ Như Tô mới tỉnh ngộ, vĩnh biệt Cửu trùng đài.

Bằng việc sử dụng ngôn ngữ, hành động của nhân vật để khắc họa tính cách, miêu tả tâm trạng của nhân vật; đặt nhân vật vào trong tình huống đặc biệt căng thẳng, gay gắt là loạn xảy ra để từ đó khiến nhân vật bộc lộ tâm trạng, hành động..., qua số phận bi kịch của VNT, NHT đã đề cập đến hai mâu thuẫn đó là mâu thuẫn giữa nhân dân lầm than với bọn hôn quân bạo chúa và mâu thuẫn giữa quan điểm nghệ thuật cao siêu, thuần túy với những lợi ích thiết thực của quần chúng nhân dân. Từ đó, NHT đã đặt ra bài học sáng tạo cho người nghệ sĩ: Ngưofi nghệ sĩ phải có hoài bão, có khát vọng sáng tạo những công trình vĩ đại cho muôn đời nhưng phải biết xử lí mối quan hệ giữa nghệ thuật với đời sống giữa khát vọng nghệ thuật muôn đời với lợi ích của nhân dân. Xã hội cũng cần tạo điều kiện cho tài năng phát triển và nâng niu, quý trọng những sản phẩm nghệ thuật đích thực; Tp nghệ thuật đích thực: phải kết tinh từ tài năng tâm huyết của người ns những mặt khác cũng phải gắn với hiện thực cuộc sống, vì lợi ích của nhân dân; Cái đẹp cần phải gắn với cuộc sống, cái đẹp gắn với cái thiện. Con người ta sống đâu chỉ cần miếng cơm manh áo mà còn cần phải bồi đắp tinh thần để có được vẻ đẹp tâm hồn.

Thông qua những đặc sắc về hình thức kịch bản (lời thoại mang đậm màu sắc cá nhân, các chỉ dẫn sân khấu về bối cảnh, trang phục, hành động của nhân vật,... rõ ràng tác giả Nguyễn Huy Tưởng đã giúp người tiếp nhận hình dung rõ ràng kịch bản, thuận lợi cho việc sân khấu hóa tác phẩm.

**Phần kết thúc:**

**Thưa thầy cô giáo, thưa các bạn:**

Nam Cao đã từng nói: “Nghệ thuật chỉ có thể là tiếng đau khổ kia thoát ra từ những kiếp lầm than”, để khẳng định nghệ thuật phải xuất phát từ cuộc sống và vì cuộc sống. Về một phương diện nào đí, với vở kịch *Vũ Như Tô* và đặc biệt là đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu Trùng đài*, Nguyễn Huy Tưởng đã thể hiện sự nhất trí cao với Nam Cao. Việc đặt ra mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc đời đã góp phần to lớn làm nên thành công của tác phẩm kịch.

**Bài thuyết trình của em xin dừng lại ở đây. Em chân thành cảm ơn thầy cô và các bạn đã lắng nghe bài thuyết trình của em. Em rất mong nhận được sự góp ý chia sẻ từ thầy cô và các bạn đề bài thuyết trình của em được hoàn thiện hơn.**

\***GV DẶN DÒ SAU GIỜ HỌC:**

- Đọc – hiểu một số kịch bản văn học và luyện tập giới thiệu về kịch bản.

- Chuẩn bị cho tiết: Tự đánh giá: Trương Chi (Nguyễn Đình Thi).